

Bản án số: 04/2018/HN&GD - ST

Ngày: 19/3/2018.

“V/v: Kiện không công nhận là vợ chồng”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Long

Các hội thẩm nhân dân gồm có:

1. K sor Y Nai.

2. Võ Ánh Sửu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Cường – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018 tại phòng xử án - Toà án nhân dân huyện Ea H'Leo, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 310/2017/TLST-HNGĐ ngày 23/10/2017 về việc “Kiện không công nhận là vợ chồng” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXX – ST, ngày 16/01/2018; các Quyết định hoãn phiên tòa số 03 ngày 31/01 và Quyết định hoãn phiên tòa số 04 ngày 28/02/2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Thúy H, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố MB, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk.

Trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk - có mặt.

2. Bị đơn: Anh Lê Chí Tiến S, sinh năm 1978; Trú tại: Tổ dân phố MB, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk - vắng mặt lần 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/9/2017 và trong quá trình tham gia tố tụng cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Đỗ Thị Thúy H, trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thúy H và anh Lê Chí Tiến S chung sống với nhau từ năm 2004, trên cơ sở tự nguyện, nhưng không đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân anh S hay uống rượu, đánh đập chị H, mâu thuẫn gia đình ngày càng trầm trọng. Vì vậy chị H yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh S là vợ chồng.

Về con chung: Trong thời gian chung sống chị H và anh S, đã có 03 con chung, gồm: Lê Xuân H, sinh ngày 12/01/2005; Lê Hương G, sinh ngày 27/12/2008; Đỗ Lê Bảo Th, sinh ngày 18/5/ 2014. Chị H xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả ba cháu đến khi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Hiện tại chị Đỗ Thị Thúy H không yêu cầu anh Lê Chí Tiến S phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị Đỗ Thị Thúy H, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: 03 giấy trích lục khai sinh; 01 sổ hộ khẩu gia đình; 01 chứng minh nhân dân của chị H (tất cả đều là bản phô tô).

* *Tại bản tự khai, biên bản hòa giải, bị đơn anh Lê Chí Tiến S, trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Anh S thừa nhận anh và chị Đỗ Thị Thúy H, chung sống với nhau từ năm 2004, nhưng không đăng ký kết hôn, trong cuộc sống chung do tính tình không hợp nhau nên phát sinh nhiều mâu thuẫn.

Về con chung: Anh S thừa nhận anh và chị H đã có 03 con chung, cụ thể gồm các cháu: Lê Xuân H, sinh ngày 12/01/2005; Lê Hương G, sinh ngày 27/12/2008; Đỗ Lê Bảo Th, sinh ngày 18/5/ 2014. Anh S, đồng ý giao các con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh Lê Chí Tiến S, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**Tại bản tự khai ngày 27/10/2017 cháu Lê Xuân H và cháu Lê Hương G, trình bày có nguyện vọng được ở với mẹ.*

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên câu khởi kiện của mình.

Bị đơn anh Lê Chí Tiến S, đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo thụ lý giải quyết vụ kiện “Không công nhận là vợ chồng” giữa chị Đỗ Thị Thúy H và anh Lê Chí Tiến S là đúng thẩm quyền Theo quy định tại khoản 7, 8 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ 02 nhưng bị đơn anh Lê Chí Tiến S vẫn vắng mặt không có lý do, nên HĐXX, xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Thúy H và anh Lê Chí Tiến S chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2004 trên cơ sở tự nguyện. Tuy có đủ điều kiện để đăng ký kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nhưng anh S và chị H không tiến hành đăng ký kết hôn tại UBND cấp có thẩm quyền, nên không phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng. Quá trình sống chung, phát sinh nhiều mâu thuẫn, nên chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết không công nhận chị và anh Lê Chí Tiến S là vợ chồng. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thúy H là có căn cứ phù hợp với Điều 14 Luật hôn nhân & gia đình, nên chấp nhận.

[3] Về con chung: Trong thời kỳ sống chung chị Đỗ Thị Thúy H và anh Lê Chí Tiến S, đã có ba người con chung là các cháu: Lê Xuân H, sinh ngày 12/01/2005; Lê Hương G, sinh ngày 27/12/2008; Đỗ Lê Bảo Th, sinh ngày 18/5/ 2014, chị H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng các cháu. Xét yêu cầu của chị H là phù hợp với nguyện vọng của các cháu đồng thời tại biên bản hòa giải ngày

02/11/2017 anh Lê Chí Tiến S đồng ý giao cả ba con chung nói trên cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, do vậy cần chấp nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Thúy H không yêu cầu, nên không đặt ra để giải quyết.

[5] Về tài sản chung và công nợ: Chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

[6] Về án phí: Chị Đỗ Thị Thúy H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14; khoản 2 Điều 53; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị Thúy H. Không công nhận chị Đỗ Thị Thúy H và anh Lê Chí Tiến S là vợ chồng.

Về con chung: Giao các cháu: Lê Xuân H, sinh ngày 12/01/2005; Lê Hương G, sinh ngày 27/12/2008; Đỗ Lê Bảo Th, sinh ngày 18/5/ 2014 cho chị Đỗ Thị Thúy H, trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Đỗ Thị Thúy H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Lê Chí Tiến S, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Đỗ Thị Thúy H và anh Lê Chí Tiến S, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đỗ Thị Thúy H, phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ea H'Leo, theo biên lai số 0002103, ngày 20/10/2017.

Về quyền kháng cáo: Chị Đỗ Thị Thúy H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Lê Chí Tiến S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện KSND huyện Ea H'Leo;
- Chi cục THADS huyện E;
- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- UBND thị Trấn E;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

Bùi Văn Long